

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 3903 /BC-ĐHKT-PTTCNL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(thời điểm chốt số liệu báo cáo 31/12/2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên cơ sở giáo dục đại học	ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Mã trường	KSA
Mô hình tổ chức	01
Loại hình sở hữu	Công lập
Cơ quan quản lý trực tiếp	Bộ Giáo dục và Đào tạo
Trình độ đào tạo cao nhất	Tiến sĩ
Trường chuyên ngành đặc thù	Không
Năm đi vào hoạt động	1976
Địa chỉ trụ sở chính	59C Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
Trang thông tin điện tử	ueh.edu.vn
Địa chỉ email	info@ueh.edu.vn
Phó Giám đốc phụ trách	PGS.TS. Bùi Quang Hùng

1. Giới thiệu tổng quan:

Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (UEH) được thành lập trên cơ sở hợp nhất Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (thành lập năm 1976), Trường Đại học Tài chính Kế toán TP. Hồ Chí Minh (thành lập năm 1976) và Khoa Kinh tế thuộc Trường Đại học Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, theo quyết định số 2819/GD-ĐT ngày 09/7/1996 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày 10/10/2000, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg về việc thay đổi tổ chức của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, theo Quyết định này Trường Đại học Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh tách ra thành Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày 04 tháng 12 năm 2019, Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định số 4655/QĐ-BGDĐT về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ



Chí Minh tại tỉnh Vĩnh Long - Phân hiệu đầu tiên của UEH tại vùng châu thổ Đồng bằng sông Cửu Long.

Ngày 04 tháng 10 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1146/QĐ-TTg về việc chuyển Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh thành Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh. Từ thời điểm này, UEH chính thức trở thành 01 trong 07 cơ sở GDĐH tại Việt Nam hoạt động theo mô hình “Đại học đa ngành, bền vững”, đánh dấu bước tiến quan trọng trong quá trình phát triển của UEH.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định số 2058/QĐ-BGDĐT về việc phê duyệt chủ trương thành lập Phân hiệu Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Khánh Hòa.

Bên cạnh Phân hiệu UEH tại tỉnh Vĩnh Long và Phân hiệu tại tỉnh Khánh Hòa, UEH đã chính thức thành lập 04 Trường thành viên thuộc UEH gồm:

- Trường Kinh doanh UEH;
- Trường Kinh tế, Luật và Quản lý nhà nước UEH;
- Trường Công nghệ và Thiết kế UEH;
- Trường Tài năng UEH.

Thông tin chi tiết trên cổng thông tin điện tử: <https://ueh.edu.vn/gioi-thieu/luoc-su>, <https://hotro.ueh.edu.vn/bai-viet/luoc-su-576>

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử: <https://hotro.ueh.edu.vn/bai-viet/co-so-truc-thuoc-580>

3. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của UEH. Thông tin chi tiết trên cổng thông tin điện tử: <https://ueh.edu.vn/gioi-thieu/su-mang-tam-nhin>, <https://ueh.edu.vn/en/about-us/mission-vision>

4. Các văn bản Chiến lược phát triển của UEH; Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác:

TT	TÊN VĂN BẢN	SỐ VĂN BẢN	ĐƯỜNG DẪN MINH CHỨNG
1	Chiến lược, kế hoạch phát triển		
	Chiến lược phát triển Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030	37/NQ-ĐHKT-HĐT	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/d3446bea-b0d2-465a-9820-4fc89154f848/download
2	Quy chế tổ chức và hoạt động		
	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	55/NQ-ĐHKT-HĐĐH ngày 28 tháng 12 năm 2024	https://en.ueh.edu.vn/images/upload/editor/55.2024_NQ%20ban%20hanh%20Quy%20che%20To%20chuc%20va%20hoat%20dong%20UEH%202024.pdf
3	Quy chế tài chính		



	Quy chế tài chính của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	01/QC-ĐHKT-HĐT	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/27dee97e-d2f4-4f43-8849-bd39c5008234/download
4	Quy chế dân chủ		
	Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	14/QC-ĐHKT-HĐT	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/1374f3c0-9da1-45e8-90ba-91a7fee3d709/download
5	Danh mục vị trí việc làm		
	Đề án vị trí việc làm trong Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030	11/NQ-ĐHKT-HĐĐH	Link minh chứng
6	Quy định về công tác cán bộ, nhân sự		
	Quy chế về việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức, người lao động Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	1783/QC-ĐHKT-QTNL	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/8d8c715b-93b4-4fe9-8a49-a88842c99861/download
	Quy định xử lý kỷ luật và trách nhiệm bồi thường của viên chức, người lao động Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	1238/QyĐ-ĐHKT-TCHC	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/7e954273-0ce6-4b8c-bb72-f2eaa4a89509/download
	Quy chế tuyển dụng người lao động Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	14/NQ-ĐHKT-HĐĐH	Link minh chứng
	Quy chế tuyển dụng viên chức Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	15/NQ-ĐHKT-HĐĐH	Link minh chứng
	Quy chế về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với viên chức, người lao động Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	3395/QC-ĐHKT-QTNL	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/23176fd6-8226-4fdd-a2c0-325cd4db4149/download
	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ và miễn nhiệm đối với viên chức, người lao động giữ chức vụ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	50/NQ-ĐHKT-HĐT	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/c516669e-1c45-4f9a-a93b-19e1464aeb44/download
	Quy chế đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	2128/QC-ĐHKT-QTNL	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/e7da9b10-15f9-43cc-b806-be9e7fcc434d/download
7	Quy định, chính sách về bảo đảm chất lượng		
	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	3795/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT	https://hemis-cms.moet.gov.vn/gwdev/file/v5/FileObject/public/a6f8208f-ef41-4f9e-9b3e-a096b26147b7/download



II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian

TT	Chỉ số đánh giá năm 2025 (tính đến 31/12/2025)	
1	Tỷ lệ người học quy đổi trên giảng viên	36,72%
2	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	88,31%
3	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	54,9%

Nguồn: Ban Phát triển Tổ chức - Nhân lực

2. Đội ngũ chia theo cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên hỗ trợ

II	Cán bộ quản lý, Giảng viên, Nhân viên	Tổng số	Dân tộc thiểu số		
			Nữ	Tổng số	
				Tổng số	Nữ
	A	1	5	6	7
	Tổng số	1.156	562	14	7
2.1	Cán bộ quản lý	2	0	0	0
	Chia ra				
	- Hiệu trưởng	1	0	0	0
	- Phó hiệu trưởng	1	0	0	0
	Trong đó:				
	- Giáo sư	0	0	0	0
	- Phó giáo sư	1	0	0	0
	- Nhiệm vụ giảng dạy	2	0	0	0
	Chia theo trình độ đào tạo				
	- Đại học	0	0	0	0
	- Thạc sĩ	0	0	0	0
	- Tiến sĩ và TSKH	2	0	0	0
	- Khác	0	0	0	0
2.2	Cán bộ hành chính, nghiệp vụ	302	161	1	1
	Trong đó				
	- Giáo sư	4	0	0	0
	- Phó giáo sư	5	1	0	0
	- Nhiệm vụ giảng dạy	238	125	1	1



	Chia theo trình độ đào tạo				
	- Cao đẳng	0	0	0	0
	- Đại học	131	75	1	1
	- Thạc sĩ	138	78	0	0
	- Tiến sĩ và TSKH	32	7	0	0
	- Khác	1	1	0	0
2.3	Nhân viên	105	40	0	0
	Trong đó				
	- Nhân viên thư viện	11	9	0	0
	- Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0	0	0	0
	- Nhân viên y tế	5	5	0	0
	- Nhân viên khác hoặc kiêm nhiệm nhiều việc	89	26	0	0
2.4	Giảng viên cơ hữu	747	361	13	6
	Trong đó:				
	- Giáo sư	23	6	0	0
	- Phó giáo sư	89	38	0	0
	Chia theo trình độ đào tạo				
	- Đại học	19	13	0	0
	- Thạc sĩ	264	151	5	3
	- Tiến sĩ và TSKH	464	197	8	3
	- Khác	0	0	0	0
	Chia theo chức danh nghề				
	- Giảng viên cao cấp (hạng I)	89	38	0	0
	- Giảng viên chính (hạng II)	128	56	1	0
	- Giảng viên (hạng III)	512	255	12	6
	- Trợ giảng	18	12	0	0
	Chia theo độ tuổi				
	- <30 tuổi	45	33	1	0
	- Từ 30 - 39 tuổi	233	127	9	6
	- Từ 40 - 49 tuổi	263	130	3	0
	- Từ 50 - 54 tuổi	64	24	0	0
	- Từ 55 - 59 tuổi	59	21	0	0
	- ≥ 60 tuổi	83	26	0	0



	Giảng viên nghỉ hưu trong năm học	3	1	0	0
	Giảng viên tuyển mới trong năm học	151	70	4	3
2.5	Giảng viên thỉnh giảng	86	16	1	0
	Trong đó:				
	- Giáo sư	1	1	0	0
	- Phó giáo sư	15	3	0	0
	Chia theo trình độ đào tạo				
	- Đại học	0	0	0	0
	- Thạc sĩ	29	5	0	0
	- Tiến sĩ và TSKH	57	11	1	0
	- Khác	0	0	0	0
	Chia theo chức danh nghề				
	- Giảng viên cao cấp (hạng I)	9	2	0	0
	- Giảng viên chính (hạng II)	2	1	0	0
	- Giảng viên (hạng III)	69	12	1	0
	- Các chức danh nghề nghiệp khác	5	0	0	0
	Chia theo độ tuổi				
	- <30 tuổi	2	0	0	0
	- Từ 30 - 39 tuổi	18	4	0	0
	- Từ 40 - 49 tuổi	29	5	1	0
	- Từ 50 - 59 tuổi	18	4	0	0
	- ≥ 60 tuổi	19	3	0	0

Nguồn: Ban Phát triển Tổ chức - Nhân lực

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Giới thiệu về cơ sở vật chất tại UEH: <https://ueh.edu.vn/gioi-thieu/co-so-vat-chat/>
2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử:
<https://hotro.ueh.edu.vn/bai-viet/co-so-truc-thuoc-580>
3. Tham quan các cơ sở tại UEH: <https://virtualtour.ueh.edu.vn/>
4. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá năm 2025 (tính đến 31/12/2025)	
1	Diện tích sàn/người học (m2)	3,03
2	Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	75%



3	Số đầu sách/ngành đào tạo	25.397,72
4	Số bản sách/người học	3.136,8
5	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	55,22%
6	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	194,4

Nguồn: Ban Quản trị hạ tầng

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH

1. Thông tin về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và cơ sở giáo dục:

<https://ueh.edu.vn/kiem-dinh-va-xep-hang/kiem-dinh>

2. Thông tin về hoạt động bảo đảm chất lượng:

<https://qaic.ueh.edu.vn/bdcl.php?cat=3>

3. Thông tin về hoạt động phát triển chương trình:

<https://qaic.ueh.edu.vn/bdcl.php?cat=7>

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Cổng thông tin tuyển sinh: <https://tuyensinh.ueh.edu.vn/>

2. Đào tạo: <https://daotao.ueh.edu.vn/>

3. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo

Stt	Chỉ số đánh giá năm 2025 (tính đến 31/12/2025)	
1	Tỷ lệ nhập học trung bình 3 năm	89,6%
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	12,7%
3	Tỷ lệ thôi học	-1,63%
4	Tỷ lệ thôi học năm đầu	4,56%
5	Tỷ lệ tốt nghiệp	105,30%
6	Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn	83,6%
7	Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên	91,2%
8	Tỷ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	93,4%
9	Tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn	89,8%

Nguồn: Ban Đào tạo

5. Quy mô đào tạo theo lĩnh vực năm 2025 (tính đến 31/12/2025)

Stt	Lĩnh vực đào tạo	Đại học			Sau đại học		Tổng
		CQ	VLVH	ĐTTX	ThS	TS	
1	Nhân văn	744	228	0	0	0	972
2	Khoa học xã hội và hành vi	1.770	38	0	400	62	2.270



3	Báo chí và thông tin	278	0	0	0	0	278
4	Kinh doanh và quản lý	21.019	4.333	0	3.785	311	29.448
5	Pháp luật	950	268	0	375	31	1.624
6	Toán và thống kê	185	0	0	0	13	198
7	Máy tính và công nghệ thông tin	1.417	0	0	0	0	1.417
8	Công nghệ kỹ thuật	766	162	0	0	0	928
9	Kiến trúc và xây dựng	272	0	0	0	0	272
10	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	184	0	0	0	0	184
11	Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân	1006	18	0	0	0	1.024
	Tổng số	28.591	5.047	0	4.560	417	38.615

Nguồn: Ban Đào tạo

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2025
1	Tỉ trọng thu khoa học-công nghệ	25,43
2	Số công bố khoa học/giảng viên	1,112
3	Số công bố WoS, Scopus/ giảng viên	1,041

Nguồn: Ban Nghiên cứu - Phát triển và Gắn kết toàn cầu

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm
1	Đề tài cấp Nhà nước	6	4.131,4
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	36	15.347,2
3	Đề tài cấp cơ sở	179	7.802,9
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)	0	0
5	Các dự án hợp tác quốc tế khác	13	2.904,4
	Tổng số	234	30.185,9

Nguồn: Ban Nghiên cứu - Phát triển và Gắn kết toàn cầu; Ban Tài chính - Kế hoạch đầu tư

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ



TT	Chỉ số thống kê	Số lượng	Hệ số	Quy đổi
1	Tổng số bài báo khoa học được HĐGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	325	1	325
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	623	1.5	934.5
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	12	3	36
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế	3	5	15
	Tổng số	963		1.310,5

Nguồn: Ban Nghiên cứu - Phát triển và Gắn kết toàn cầu

4. Các thông tin nghiên cứu khoa học của giảng viên UEH: <https://rdge.ueh.edu.vn/giang-vien/>

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

	CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ	NGƯỠNG	THỰC TẾ	KẾT QUẢ
4,1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	0%; 30%	24,17%	Đạt
4,2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	0,00%	11,53%	Đạt

Nguồn: Ban Tài chính - Kế hoạch đầu tư

2. Kết quả thu chi hoạt động

	CHỈ SỐ THỐNG KÊ	2025
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	2.234,67
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	0
II	Thu giáo dục và đào tạo	1.607,26
1	Học phí, lệ phí từ người học	1529,55
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	4,31
4	Thu khác	73,4
III	Thu khoa học và công nghệ	581,14
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	3,84
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	45,59
3	Thu khác	531,71



IV	Thu nhập khác (thu nhập ròng)	46,27
	<i>Tổng nguồn thu học phí và hỗ trợ chi thường xuyên</i>	1.529,55
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	1.665,62
I	Chi lương, thu nhập	821,14
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	467,44
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	353,7
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	743,29
1	Chi cho đào tạo	82,54
2	Chi cho nghiên cứu	539,04
3	Chi cho phát triển đội ngũ	16,48
4	Chi phí chung và chi khác	105,23
III	Chi hỗ trợ người học	100,78
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	84,37
2	Chi hoạt động nghiên cứu	4,33
3	Chi hoạt động khác	12,08
IV	Chi khác	0,41
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	569,05
	<i>Chênh lệch thu chi/Tổng thu</i>	25,46

Nguồn: Ban Tài chính - Kế hoạch đầu tư

3. Các thông tin công khai dự toán thu chi: <https://tckt.ueh.edu.vn/TinTuc/?m=768>

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Năm 2025 là năm UEH tiếp tục gặt hái nhiều thành công trong việc giữ vững và thăng hạng trên các Bảng xếp hạng uy tín quốc tế. Những kết quả nổi bật gồm:

1. Được U.S. News & World Report xếp hạng 62 thế giới ở lĩnh vực Kinh doanh và Kinh tế (Economics and Business) trong bảng xếp hạng Best Global Universities by Subject 2026 - 2027. Trong khoảng 400 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng ở lĩnh vực này, UEH là đại diện của Việt Nam có thứ hạng cao nhất. Kết quả này ghi nhận năng lực nghiên cứu của UEH trên các tiêu chí về danh tiếng học thuật, công bố khoa học, tác động trích dẫn và hợp tác nghiên cứu quốc tế;

2. Theo Bảng xếp hạng THE Sustainability Impact Ratings của Times Higher Education. UEH được xếp trong Top 101-200 đại học thế giới có đóng góp nổi bật cho 17 Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs);

3. Cũng theo công bố chính thức của THE, UEH đạt thứ hạng 184 trong Bảng xếp hạng Đại học Châu Á 2026, dẫn đầu 11 đại học Việt Nam, duy trì mục tiêu Top 250 đại học hàng đầu Châu Á, giai đoạn 2025 - 2030;



4. Ngày 22/01/2026, Times Higher Education (THE) chính thức công bố Bảng xếp hạng đại học thế giới theo lĩnh vực năm 2026. Trong bối cảnh Việt Nam có 11 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng ở 9/11 lĩnh vực, UEH tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong, trong đó: i) Xếp hạng nhóm 301 - 400 thế giới ở lĩnh vực Kinh doanh và Kinh tế, duy trì vị thế cao nhất trong các đại học Việt Nam; ii) Tăng 100 bậc ở lĩnh vực Khoa học xã hội, từ nhóm 501+ lên Top 401+ thế giới, trở thành Top 1 Việt Nam. Thành tích này phản ánh hiệu quả chiến lược phát triển đại học đa ngành và bền vững, thúc đẩy các hướng tiếp cận liên ngành, xuyên ngành gắn với những vấn đề lớn của xã hội và nền kinh tế.

Với 89/100 điểm, UEH đứng trong nhóm 101-200 trên tổng số 1.603 đại học toàn cầu, tăng 200 bậc so với năm trước. Đặc biệt, UEH là một trong số ít đại học thực hiện và cung cấp minh chứng đầy đủ cho cả 17 SDGs, cho thấy mức độ tích hợp phát triển bền vững toàn diện trong chiến lược và hoạt động của Nhà trường.

5. Bảng xếp hạng QS World University Rankings by Subject 2026 tiếp tục ghi nhận bước tiến tích cực của UEH. Ở cấp độ lĩnh vực, UEH tiếp tục duy trì vị trí trong Top 501 - 550 thế giới ở Khoa học Xã hội và Quản lý (Social Sciences & Management). Trong đó, ghi nhận 03 ngành đào tạo và nghiên cứu của UEH vào xếp hạng. Ngành Kinh tế bứt phá lên Top 201 - 250 thế giới, tăng khoảng 50 bậc so với năm trước, tiến sát nhóm 200 đại học hàng đầu. Đồng thời, lần đầu tiên Kế toán và Tài chính (Top 301 - 375) và Kinh doanh (Top 601 - 650) được xếp hạng.

6. Năm 2025, UEH tiếp tục ghi dấu ấn tích cực trên UI GreenMetric World University Rankings, với kết quả tăng 60 bậc trên bảng xếp hạng toàn cầu, xếp Top 896/1.744 đại học thế giới và Top 5/11 đại học tại Việt Nam. Đây là năm thứ hai UEH tham gia bảng xếp hạng uy tín này, trong bối cảnh quy mô và mức độ cạnh tranh ngày càng mở rộng. So với năm 2024 (xếp hạng 956/1.476 đại học toàn cầu và 6/7 đại học tại Việt Nam), kết quả năm nay cho thấy sự cải thiện rõ nét của UEH trên cả bình diện quốc gia và quốc tế.

Những kết quả kể trên cho thấy năng lực, vị thế và những đóng góp của UEH trong gần nửa thế kỷ phát triển, mở ra một giai đoạn mới để UEH tham gia sâu hơn vào chiến lược phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và năng lực cạnh tranh quốc gia. Đây là kết quả ghi nhận năng lực nghiên cứu của UEH trên các tiêu chí về danh tiếng học thuật, công bố khoa học, tác động trích dẫn và hợp tác nghiên cứu quốc tế.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 966/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển một số cơ sở giáo dục đại học lớn vùng Đông Nam Bộ theo hướng trở thành cơ sở giáo dục đại học hàng đầu khu vực châu Á. Theo Quyết định, UEH là một trong những cơ sở giáo dục đại học được lựa chọn để tập trung đầu tư, phát triển nhằm nâng cao năng lực đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Việc Chính phủ lựa chọn UEH tham gia Đề án là sự ghi nhận đối với những thành tựu mà UEH đã đạt được trong gần nửa thế kỷ xây dựng và phát triển; đồng thời đặt ra yêu cầu mới về đổi mới tư duy, mô hình quản trị, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực nghiên cứu khoa học và khả năng cạnh tranh quốc tế. Đây vừa là thời cơ thuận lợi để UEH phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn mới, vừa là trách nhiệm chính trị của toàn Đảng bộ, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và người học UEH.



UEH tiếp tục rà soát, hoàn thiện Chiến lược phát triển và các quy hoạch, chương trình, đề án trọng điểm theo mục tiêu của Quyết định số 966/QĐ-TTg; bảo đảm đồng bộ giữa định hướng phát triển của Chính phủ với chiến lược phát triển của UEH. Theo đó, UEH nỗ lực thực hiện thành công các đề án trọng điểm trọng tâm thuộc Chiến lược phát triển Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trong chuỗi kế hoạch thực hiện mục tiêu của Quyết định số 966/QĐ-TTg; cụ thể:

- Đề án số 1: Nâng tầm chất lượng đội ngũ UEH;
- Đề án số 2: Xây dựng hệ sinh thái học thuật quốc tế tại UEH;
- Đề án số 3: Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học, công bố quốc tế, chuyên giao khoa học - công nghệ, thương mại hóa sản phẩm;
- Đề án số 4: Đào tạo nhân lực chất lượng cao, quốc tế hóa, gắn thực tiễn, tích hợp đa ngành, chuyển đổi số, bền vững;
- Đề án số 5: Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại UEH, trở thành hạt nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, kết nối cộng đồng khởi nghiệp Việt Nam và châu Á;
- Đề án số 6: Triển khai mô hình đại học trong lòng đô thị (City University) với vai trò trung tâm của đại học trong kết nối với chính quyền, doanh nghiệp, cộng đồng trên nền tảng đồng sáng tạo, cùng hành động bền vững;
- Đề án số 7: Hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất, quản trị hiệu quả, tài chính bền vững;
- Đề án số 8: Triển khai mô hình đại học hạnh phúc;
- Đề án số 9: Nâng cấp mức độ chuyển đổi số toàn diện của UEH theo khuôn mẫu của châu Âu;
- Đề án số 10: Phát triển hiệu quả mạng lưới cựu sinh viên UEH với các chương trình gắn bó hiệu quả và bền vững.

Ban Giám đốc UEH xây dựng Chương trình hành động, phân công rõ trách nhiệm, lộ trình và kết quả thực hiện; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị bên trong, quyết tâm bảo đảm triển khai thống nhất, hiệu quả và đúng tiến độ, hoàn thành nhiệm vụ được theo lộ trình được Chính phủ giao.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Công khai trên Portal UEH;
- Lưu: VT, PTTCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



PGS.TS. Bùi Quang Hùng

